

Nội dung bài viết

1. [Soạn bài Tập đọc: Làm việc thật là vui lớp 2](#)

Soạn bài Tập đọc: Làm việc thật là vui lớp 2

Câu 1:

Các vật và con vật xung quanh ta làm những việc gì?

Phương pháp giải:

Em hãy đọc bài và **chú ý công** việc của những vật và con vật như: đồng hồ, cành đào, con gà, tu hú.

Lời giải chi tiết:

- Các vật: cái đồng hồ báo phút, báo giờ; cành đào nở hoa cho mùa xuân thêm tươi đẹp.
- Con vật: Con gà trống gọi mọi người thức dậy, tu hú kêu báo mùa vải chín, chim bắt sâu, bảo vệ mùa màng.

Câu 2:

Bé làm những việc gì?

Phương pháp giải:

Em đọc đoạn cuối bài.

Lời giải chi tiết:

Bé làm bài, bé đi học, bé quét nhà, nhặt rau, chơi với em đỡ mẹ.

Câu 3:

Đặt câu với mỗi từ: rục rỡ, tung bừng.

Phương pháp giải:

Em làm theo yêu cầu của bài tập.

Lời giải chi tiết:

- Khóm hồng nở hoa **rực rỡ**.
- Mọi người **tung bừng** đi xem hội.

Nội dung

Công việc đem lại niềm vui cho tất cả mọi người, mọi vật.

Bài đọc

Làm việc thật là vui

Quanh ta, mọi người đều làm việc. Cái đồng hồ tích tắc báo phút, báo giờ. Con gà trống gáy vang ò ... ó ... o, báo cho mọi người biết trời sắp sáng, mau mau thức dậy.

Con tu hú kêu tu hú, tu hú. Thế là sắp đến mùa vải chín. Chim bắt sâu, bảo vệ mùa màng. Cảnh đào nở hoa cho sắc xuân thêm rực rỡ, ngày xuân thêm tung bừng. Như mọi vật, mọi người, bé cũng làm việc. Bé làm bài, bé đi học, bé quét nhà, nhặt rau, chơi với em đỡ mẹ. Bé luôn luôn bận rộn, mà lúc nào cũng vui.

Theo **TÔ HOÀI**

- **Sắc xuân** : cảnh vật , màu sắc của mùa xuân.
- **Rực rỡ** : tươi sáng, nổi bật lên.
- **Tung bừng** : vui, lôi cuốn nhiều người.